Sign In

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 58/2003/TT-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2003

THÔNG TƯ

Hướng dẫn quản lý tài chính
thực hiện Chương trình kiên cố hoá trường, lớp học

Căn cứ Quyết định số 159/2002/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thực hiện Chương trình kiên cố hoá trường, lớp học;

Căn cứ Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 và Nghị định số 12/2000/ NĐ-CP ngày 05/5/2000 của Chính phủ, Nghị định số 07/2003/NĐ-CP ngày 30/1/2003 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 và Nghị định số 12/2000/NĐ- CP ngày 05/5/2000 của Chính phủ;

Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính thực hiện Chương trình kiên cố hoá trường, lớp học như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Thông tư này áp dụng cho các dự án đầu tư thực hiện Chương trình kiên cố hoá trường, lớp học theo Quyết định 159/2002/QĐ-TTg ngày 15/11/2002 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Các dự án đầu tư để thực hiện Chương trình kiên cố hoá trường, lớp học của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải nằm trong quy hoạch mạng lưới trường học được Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là UBND tỉnh) phê duyệt; đáp ứng được các mục tiêu, yêu cầu tại Quyết định số 159/2002/QĐ-TTg ngày 15/11/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thực hiện Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học; có đầy đủ thủ tục đầu tư và xây dựng theo quy định hiện hành của Nhà nước và được bố trí kế hoạch đầu tư hàng năm.

3. Các nguồn vốn để thực hiện Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học theo Quyết định 159/2002/QĐ-TTg ngày 15/11/2002 của Thủ tướng Chính phủ được thực hiện theo nguyên tắc sau:

Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ cho các địa phương có khó khăn được ưu tiên bố trí cho các dự án ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các xã nghèo ở miền núi phía Bắc, Tây Nguyên, miền Trung, vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số, vùng ngập lũ và hỗ trợ cho các địa phương để thực hiện mục tiêu xoá lớp học ca 3 ngay trong năm 2003 trên toàn quốc.

Ngoài nguồn hỗ trợ của ngân sách Trung ương (nếu có), các địa phương phải bố trí ngân sách địa phương kết hợp với vốn đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân cho ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Các nguồn vốn đầu tư để thực hiện Chương trình kiên cố hoá trường, lớp học chỉ thực hiện cho các mục tiêu, chương trình ghi trong Quyết định 159/2002/QĐ-TTg ngày 15/11/2002 của Thủ tướng Chính phủ theo danh mục được duyệt, không được dùng cho các mục tiêu khác.

4. Việc xây dựng các trường, lớp học phải theo thiết kế mẫu ban hành kèm theo Quyết định số 355/QĐ-BXD ngày 28/3/2003 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành thiết kế mẫu nhà lớp học, trường học phục vụ chương trình kiên cố hoá trường, lớp học của Chính phủ; đồng thời phải kết hợp chương trình này với việc chuẩn hoá trường, lớp học.

5. Kế hoạch, thời gian xây dựng các trường, lớp học phải được tính toán phù hợp nhằm tập trung dứt điểm, tránh dàn trải, kéo dài làm ảnh hưởng tới chương trình giảng dạy và học tập của các trường, lớp học.

6. Cơ quan quản lý các cấp ở địa phương, Chủ đầu tư (Ban quản lý dự án) phải chịu trách nhiệm về triển khai thực hiện chương trình đúng kế hoạch, đúng quy định; quản lý vốn chặt chẽ, có hiệu quả và đảm bảo chất lượng công trình, chống thất thoát, tiêu cực; chịu sự kiểm tra, giám sát của Hội đồng nhân dân, cơ quan quản lý cấp trên và chịu trách nhiệm trước pháp luật về công việc được giao.

Nguồn vốn bố trí cho từng dự án thuộc chương trình kiên cố hoá trường lớp học và việc thực hiện chương trình phải được công bố công khai rộng rãi để nhân dân cùng hưởng ứng tham gia và kiểm tra, giám sát.

7. Cơ quan Tài chính các cấp đảm bảo nguồn vốn và thực hiện quản lý vốn đầu tư, Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát chi, thanh toán đầy đủ, kịp thời cho các dự án thuộc chương trình kiên cố hoá trường, lớp học theo đúng chế độ hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư và xây dựng và quy định của Thông tư này.

8. Hàng năm Uỷ ban nhân dân các tỉnh, Bộ giáo dục Đào tạo tổ chức đánh giá, sơ kết kết quả thực hiện Chương trình. Khi kết thúc Chương trình Bộ Giáo dục và Đào tạo, Uỷ ban nhân dân các tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả, hiệu quả đầu tư của đề án.

II. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:

1. Xây dựng kế hoạch tổng thể triển khai chương trình đến năm 2005:

1.1- Căn cứ vào quy hoạch mạng lưới trường, lớp học đã được UBND tỉnh phê duyệt; UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng của địa phương xây dựng kế hoạch tổng thể triển khai chương trình kiên cố hoá trường, lớp học của địa phương từ nay đến năm 2005 báo cáo Hội đồng Nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo TW, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

1.2- Kế hoạch tổng thể triển khai chương trình của UBND tỉnh phải đảm bảo các nội dung sau (Mẫu số 01A/KHTT và 01B/KHTT kèm theo Thông tư này):

Tổng số phòng học cần xây dựng trong chương trình và danh mục cụ thể đến từng xã, thôn, bản, trường học.

Kế hoạch triển khai xây dựng các phòng học theo từng trường (dự án) và theo từng năm.

Tổng dự toán kinh phí triển khai chương trình, trong đó chia ra từng năm cho từng dự án:

Phương án về nguồn vốn thực hiện chương trình (gồm: Nguồn vốn NSTW hỗ trợ (nếu có); nguồn vốn NSĐP; nguồn vốn huy động).

Riêng kế hoạch năm 2003 phải bố trí đủ vốn xây dựng cho các trường để thực hiện hoàn thành xoá lớp học 3 ca.

1.3- Căn cứ vào kế hoạch tổng thể triển khai chương trình của các địa phương. Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét tổng hợp cân đối đề xuất phương án phân bổ mức hỗ trợ vốn đầu tư từ nguồn công trái giáo dục cho từng tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ quyết định để thông báo giao cho địa phương.

2. Lập, giao kế hoạch và thông báo kế hoạch hàng năm:

2.1- Hàng năm, trong thời gian lập dự toán ngân sách, căn cứ vào kế hoạch tổng thể đã được phê duyệt, tiến độ thực hiện các dự án và kế hoạch của các chủ đầu tư báo cáo (Mẫu số 02/BC-KH kèm theo Thông tư này); Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Tài chính - Vật giá, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập kế hoạch vốn đầu tư hàng năm và dự kiến phân bổ cho từng trường, lớp học, báo cáo UBND tỉnh trình Hội đồng

nhân dân tỉnh phê duyệt, giao cho từng chủ đầu tư để thực hiện, đồng gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ (Mẫu số 03/BC-KH kèm theo Thông tư này).

Riêng năm 2003, do dự toán ngân sách Nhà nước và dự toán ngân sách các tỉnh, thành phố trực thuộc TW đã được Quốc hội, HĐND tỉnh quyết định nên việc lập kế hoạch, phân bổ và tổ chức thực hiện được coi như bổ sung dự toán NSNN.

2.2- Trên cơ sở kế hoạch vốn đầu tư được giao trong năm, chủ đầu tư (Ban quản lý dự án) lập kế hoạch sử dụng vốn cụ thể theo từng quý gửi cơ quan Tài chính và Kho bạc Nhà nước làm cơ sở kiểm soát, thanh toán.

2.3- Nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương (nếu có) được chuyển cho ngân sách địa phương để thực hiện chương trình kiên cố hoá trường lớp học theo hình thức bổ sung có mục tiêu.

2.4- Trường hợp đến cuối năm ngân sách, phần vốn cấp cho chương trình trong thời gian thực hiện dự án (2003 – 2005) không sử dụng hết, được chuyển sang năm sau để thanh toán tiếp. Trường hợp chương trình thực hiện vượt tiến độ, được ứng vốn năm sau để thanh toán.

III. TẠM ỨNG, THANH TOÁN VỐN ĐỐI VỚI DỰ ÁN:

1. Mở tài khoản: Chủ đầu tư (BQLDA) mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước (tỉnh, huyện) nơi thuận tiện cho việc giao dịch của chủ đầu tư (BQLDA) theo hướng dẫn của Kho bạc Nhà nước.

2. Yêu cầu về hồ sơ ban đầu để tạm ứng, thanh toán:

2.1- Đối với dự án có tổng mức đầu tư nhỏ hơn 1 tỷ VND:

Quyết định đầu tư và Quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật - dự toán;

Quyết định chỉ định thầu hoặc tự làm;

Hợp đồng kinh tế giữa chủ đầu tư và nhà thầu.

2.2- Đối với dự án có mức đầu tư từ 1 tỷ VND trở lên:

Văn bản cho phép thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư và dự toán cho công tác chuẩn bị đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt (đối với công tác chuẩn bị đầu tư).

Báo cáo đầu tư (đối với dự án trên 3 tỷ VND phải có báo cáo nghiên cứu khả thi), quyết định đầu tư của cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Dự toán chi phí quản lý dự án được cơ quan Tài chính phê duyệt.